

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2022/HS-ST

Ngày 21-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Minh Hoàng;

Ông Lê Văn Lại.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thụy Hải Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân Lai - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2022, đối với các bị cáo:

Nguyễn Thị B, sinh năm 1990, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Ấp C, xã Đ, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C (chết) và bà Huỳnh Thị H; Bị cáo có chồng và 02 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 15-01-2022, Nguyễn Thị B bị Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Nhân thân: Ngày 05/12/2017, bị cáo áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 12 tháng theo Quyết định số 22/QĐ-TA của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/3/2022 đến nay. “Có mặt”

Nguyễn Văn T (C), sinh ngày 27 tháng 3 năm 2002, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp R, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: Ấp C, xã Đ, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp:

Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N và bà Bùi Thị L; Bị cáo không có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/3/2022, chuyển tạm giam từ ngày 23/3/2022 cho đến nay. “Có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 17/3/2022, tại khu vực ấp C, xã Đ, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tiến hành bắt quả tang Nguyễn Văn T đang bán 01 đoạn ống nhựa bên trong chứa ma túy cho Trương Văn Đ và Đặng Văn V với số tiền 500.000 đồng. Thu trong lòng bàn tay trái của Trương Văn Đ 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng cùng một số đồ vật có liên quan. Tại thời điểm bắt quả tang, Nguyễn Văn T khai nhận số ma túy có được là do Nguyễn Thị B cung cấp cho T để đem bán cho Đ. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Thị B về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị B thu giữ: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 03 bật lửa, 02 kéo bằng kim loại, 01 đoạn ống hút màu trắng được vạc nhọn một đầu, 10 đoạn ống hút, 01 bịch nylon màu trắng có một đầu kéo xếp bên trong rỗng.

Quá trình điều tra chứng minh được: Nguyễn Thị B và Nguyễn Văn T là người nghiện ma túy. Khoảng tháng 02/2022, T đến nhà B sinh sống, phụ giúp bán ma túy và được cho ăn ở, sử dụng ma túy miễn phí. Nguồn gốc ma túy mà B có được là mua của một người đàn ông tên K (không biết cụ thể họ tên và địa chỉ) với số tiền 5.000.000 đồng, đem về chia ra thành nhiều bịch nhỏ để sử dụng và bán lại cho người khác. Nguyễn Văn T giúp sức cho Nguyễn Thị B trong việc bán ma túy 03 lần, cụ thể như sau:

- Lần 1: Vào ngày 10/3/2022, B đưa cho T 01 bịch ma túy và kêu đem bán cho Trương Văn Đ với số tiền 300.000 đồng. Địa điểm giao nhận tại khu vực ngã ba đường nhựa thuộc ấp C, xã Đ, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Lần 2: Vào ngày 16/3/2022, B đưa cho T 01 bịch ma túy và kêu đem bán cho Trương Văn Đ với số tiền 500.000 đồng. Địa điểm giao nhận tại khu vực ngã ba đường nhựa thuộc ấp C, xã Đ, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Lần 3: Khoảng hơn 14 giờ ngày 17/3/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Trương Văn Đ và Đặng Văn V bàn bạc với nhau hùn tiền mua ma túy về sử dụng, trong đó Đ hùn số tiền 300.000 đồng, V hùn số tiền 200.000 đồng. Đ

gọi điện thoại cho B hỏi mua ma túy với số tiền 500.000 đồng thì B đồng ý và hẹn giao tại khu vực ngã ba đường nhựa thuộc ấp C, xã Đ, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Sau đó, Đặng Văn V điều khiển xe mô tô biển số 70D1-549.16 của mình, chở Đ đi đến điểm hẹn. Cùng lúc này, B đưa cho T 01 đoạn ống hút bằng nhựa bên trong có chứa ma túy, kêu đem bán cho Đ và nhận tiền thì T đồng ý. Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô biển số 70F1-173.85 đi đến điểm hẹn thì gặp Đ và V, khi T giao ma túy và nhận tiền từ Đ thì bị bắt quả tang.

Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ đầu tháng 3/2022, Nguyễn Thị B trực tiếp bán ma túy cho Trương Văn Đ 05 lần (không rõ thời gian cụ thể), mỗi lần với số tiền từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng, tất cả đều giao dịch tại khu vực ngã ba đường nhựa thuộc ấp C, xã Đ, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

Tại Kết luận giám định số 394/KL-KTHS ngày 21/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0343 gam.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị B, Nguyễn Văn T thành khẩn khai báo về hành vi của mình và tự giác khai ra những lần phạm tội trước đó.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thị B và Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội như Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại bản cáo trạng số: 28/CT-VKSCT ngày 29 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố các bị cáo Nguyễn Thị B và Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo B và bị cáo T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị B từ 8 năm đến 8 năm 06 tháng tù; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù và tuyên xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo B xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về chăm sóc con nhỏ. Bị cáo T cũng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Thị B và Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố.

[3] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 14 giờ 30 phút, ngày 17/3/2022, Nguyễn Văn T bị bắt quả tang bán trái phép 0,0343 gam ma túy, loại Methamphetamine cho Trương Văn Đ và Đặng Văn V. Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị B khai: T và B là người nghiện ma túy. B mua ma túy từ một người đàn ông tên K (không biết họ tên và địa chỉ), sau đó chia nhỏ ra để bán kiếm lời. Từ đầu tháng 3/2022 đến ngày bị bắt quả tang, B đã 08 lần bán ma túy cho Đ, trong đó B trực tiếp bán ma túy cho Đ 05 lần và T giúp B bán cho Đ 03 lần.

[4] Với hành vi nêu trên của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố Nguyễn Thị B và Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở pháp lý, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Các bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng vì tư lợi, đã cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, đây là hành vi mà pháp luật nghiêm cấm. Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, không những gây ảnh hưởng đến trật tự trị an, đến sức khỏe của con người, làm lây lan tệ nạn nghiện ngập ma túy trong xã hội mà còn gây khó khăn trong việc phòng, chống tội phạm về ma túy và các tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Do đó, cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc để giáo dục, răn đe với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Bị cáo B không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng là người có vai trò chính trong các lần mua bán ma túy. Bị cáo có nhân thân xấu và có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo tự thú, thành khẩn khai báo và đang phải nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi là các tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Đối với bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giữ vai trò thứ yếu, giúp sức cho bị cáo B thực hiện tội phạm, cố nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo tự thú, thành khẩn khai báo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Các bị cáo không có nghề nghiệp và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[9] Về xử lý vật chứng:

Bộ dụng cụ sử dụng ma túy, có đặc điểm bình nhựa màu trắng, nắp màu vàng, bên trên gắn một ống phễu thủy tinh và một đoạn ống hút nhựa màu xanh; 03 bật lửa, 02 cây kéo bằng kim loại, 01 bịch nylon màu trắng có một đầu kéo xếp viền màu đỏ, 01 đoạn ống hút màu trắng được vạc nhọn một đầu; 10 đoạn ống hút (01 đoạn màu trắng, 01 đoạn màu đỏ, 08 đoạn màu xanh) là vật không có giá trị sử dụng nên căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy.

Điện thoại di động, nhãn hiệu Apple, loại Iphone 6 Plus, màu vàng, số Imei: 355878062165972 là phương tiện phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Tiền Việt Nam 500.000 đồng là tiền thu được từ việc bán ma túy nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thị B và Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm r, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị B **08** (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm r, điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T **07** (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình

phạt tù tính từ ngày 17 tháng 3 năm 2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy bộ dụng cụ sử dụng ma túy, có đặc điểm bình nhựa màu trắng, nắp màu vàng, bên trên gắn một ống phễu thủy tinh và một đoạn ống hút nhựa màu xanh; 03 bật lửa, 02 cây kéo bằng kim loại, 01 bịch nylon màu trắng có một đầu kéo xếp viền màu đỏ, 01 đoạn ống hút màu trắng được vạc nhọn một đầu; 10 đoạn ống hút (01 đoạn màu trắng, 01 đoạn màu đỏ, 08 đoạn màu xanh).

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 500.000 đồng (bằng chữ: Năm trăm nghìn đồng) và điện thoại di động, nhãn hiệu Apple, loại Iphone 6 Plus, màu vàng, số Imei: 355878062165972.

3. Về án phí và quyền kháng cáo:

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc các bị cáo Nguyễn Thị B và Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Minh Hoàng

Lê Văn Lại

Phan Thị Phương

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Châu Thành;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành;
- Cơ quan thi hành án hình sự C.A huyện Châu Thành;
- Lưu: Hồ sơ, Tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Phương